

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 và kết quả rà soát, đánh giá các quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long;
Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg) và Công văn số 928/VPCP-PL ngày 07/02/2025 của Văn phòng Chính phủ đối với báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, qua hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, rà soát các quy định pháp luật, Bộ Tư pháp trân trọng báo cáo như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2024

Điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định Bộ Tư pháp có trách nhiệm: “Hàng năm, tổng hợp kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật báo cáo Thủ tướng Chính phủ”.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, sơ kết

Để triển khai các nhiệm vụ được giao năm 2024, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 153/QĐ-BTP ngày 02/02/2024 ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện các văn bản, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, tiếp cận pháp luật năm 2024 (trong đó có Kế hoạch thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg). Trong năm 2024, Bộ Tư pháp đã ban hành 01 Quyết định hướng dẫn tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh¹; 05 công văn hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho

¹ Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024.

các địa phương trong triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật².

Tại địa phương, 63/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (cấp tỉnh) đã ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg (Thông tư số 09/2021/TT-BTP) và tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Bộ Tiêu chí về nông thôn mới và đô thị văn minh. Trong đó xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai thực hiện công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương. Căn cứ nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao, Sở Tư pháp đã chủ động tham mưu hoặc trực tiếp ban hành các văn bản đề hướng dẫn, quán triệt, tập huấn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của chính quyền cấp huyện, cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp huyện đã thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật để kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn. Ủy ban nhân dân cấp xã phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch làm đầu mối tham mưu và lập hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Năm 2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, tổ chức 03 Hội thảo đánh giá tình hình triển khai công tác chuẩn tiếp cận pháp luật; rà soát thể chế, chính sách liên quan đến công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã thực hiện sơ kết tình hình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và gửi báo cáo Bộ Tư pháp. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp đã xây dựng Báo cáo số 508/BC-BTP ngày 12/12/2024 về sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg trình Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 01/CV-BCĐ ngày 19/3/2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Tư pháp đã ban hành Công văn số 1866/BTP-PLSHC ngày 09/4/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó hướng dẫn: *“Tạm dừng tổ chức đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 để tạo điều kiện cho các địa phương ổn định bộ máy sau sắp xếp. Việc đánh giá, công nhận tiếp cận pháp luật từ năm 2026 trở đi sẽ được thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền”*.

² Công văn số: 573/HĐPH ngày 31/01/2024; 3723/BTP-PBGDPL ngày 04/7/2024; 6496/BTP-PBGDPL ngày 12/11/2024; 6979/BTP-PBGDPL ngày 04/12/2024; 7027/BTP-PBGDPL ngày 05/12/2024.

2. Truyền thông nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa và trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ của Quyết định

Bộ Tư pháp luôn quan tâm, chú trọng thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Năm 2024, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Pháp luật Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Báo Đại biểu Nhân dân... thực hiện các tin bài, bản tin nhằm truyền thông về công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cũng như tình hình, kết quả triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật, đặc biệt là các tiêu chí về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý. Đồng thời, xây dựng tài liệu PBGDPL về tiêu chí tiếp cận pháp luật, tài liệu phổ biến các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân ở cơ sở đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia.

Hoạt động truyền thông về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương được quan tâm, thực hiện qua những hình thức phù hợp, có đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin (xây dựng các video; đăng tải thông tin qua Zalo, Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã; chuyên mục trên Đài Phát thanh - Truyền hình cấp tỉnh...). Từ đó, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị về mục đích, ý nghĩa thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện tham mưu đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Năm 2024, Bộ Tư pháp đã hỗ trợ tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật cho cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ theo dõi, thực hiện chấm điểm, đánh giá tiêu chí tiếp cận pháp luật của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tại 04 tỉnh, thành phố³. Tại các hội nghị tập huấn đã giải đáp những vướng mắc của địa phương trong lập hồ sơ, xem xét, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu, tài liệu kiểm chứng khi tiến hành đề nghị, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Ở địa phương, năm 2024, có 31/63 tỉnh, thành phố đã tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã về nghiệp vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân cấp huyện thường xuyên chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với các phòng, ban chủ trì tổ chức hoặc lồng ghép triển khai nhiệm vụ về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các lớp phổ biến kiến thức pháp luật cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở.

Bên cạnh đó, một số địa phương chủ động biên soạn, phát hành các tài liệu về nghiệp vụ hướng dẫn đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xét,

³ Khánh Hoà, Vĩnh Phúc, Cao Bằng, Ninh Bình.

công nhận xã đạt nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh hoặc thực hiện in nổi bản Sổ tay nghiệp vụ về chuẩn tiếp cận pháp luật do Bộ Tư pháp biên soạn để cấp phát cho các đơn vị tại cơ sở⁴.

4. Công tác kiểm tra, khảo sát phục vụ đánh giá sự hài lòng về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Xác định kiểm tra là một những nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản lý nhà nước về chuẩn tiếp cận pháp luật, năm 2024, Bộ Tư pháp tổ chức 03 Đoàn kiểm tra, khảo sát tại các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông, Bến Tre và tổ chức khảo sát phục vụ đánh giá sự hài lòng về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 07 tỉnh, thành phố gồm: TP Hà Nội, Bến Tre, Thanh Hoá, Hải Dương, Bình Định, Điện Biên, Đắk Nông⁵.

Sở Tư pháp các địa phương đã chủ động tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP tại cấp huyện, cấp xã, 59/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã thực hiện kiểm tra tại 162 đơn vị cấp huyện và 397 đơn vị cấp xã (hình thức kiểm tra chủ yếu lồng ghép với kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh; một số địa phương thực hiện kiểm tra qua hồ sơ, báo cáo).

Thông qua kiểm tra, khảo sát, Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp có điều kiện nắm bắt tình hình thực tiễn tổ chức thực hiện các văn bản, quy định về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại cơ sở; giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương; hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại trong triển khai công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của địa phương... Về cơ bản, việc triển khai công tác đánh giá, công nhận chuẩn tiếp cận pháp luật đã dần đi vào nề nếp từ chỉ đạo, hướng dẫn đến tổ chức thực hiện. Việc tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bảo đảm quy trình, thời hạn theo quy định. Kết quả đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật tương đối cao.

Tuy nhiên, kết quả kiểm tra cũng cho thấy, tại một số địa phương chưa phân công công chức chuyên môn cấp xã theo dõi, chấm điểm các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật; việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn hình thức; chưa chính xác, tài liệu kiểm chứng không đầy đủ (đối với chỉ tiêu về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ tiêu về công khai thông tin, các chỉ tiêu về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn); việc tổ chức thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt yêu cầu (chậm ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã theo quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024; chưa ban hành quy chế nội bộ về cung cấp thông tin; chưa thực hiện việc cập

⁴ Hải Phòng, Nghệ An, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sóc Trăng, Thái Nguyên, Cao Bằng.

⁵ Báo cáo số 101/BC-PBGDPL ngày 18/11/2024; Báo cáo số 103/BC-PBGDPL ngày 20/11/2024; Báo cáo số 104/BC-PBGDPL ngày 21/11/2024; Báo cáo số 122/BC-PBGDPL ngày 30/12/2024; Báo cáo số 123/BC-PBGDPL ngày 30/12/2024; Báo cáo số 125/BC-PBGDPL ngày 30/12/2024; Báo cáo số 128/BC-PBGDPL ngày 31/12/2024.

nhật, công khai danh mục thông tin phải công khai theo quy định; Kế hoạch PBGDPL còn hình thức không sát với thực tiễn của cấp xã...); kết quả công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa phản ánh đúng thực trạng, chưa thống nhất với kết quả đánh giá của người dân, một bộ phận người dân chưa biết đến xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc chưa quan tâm đến công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kinh phí bố trí cho công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở còn hạn hẹp; việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chủ yếu chỉ để phục vụ việc xét, công nhận xã đạt nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao mà chưa quan tâm đến mục đích của việc đánh giá là xác định trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong thi hành pháp luật để bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật của người dân.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật từng bước được áp dụng, như: đăng tải các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; tài liệu nghiệp vụ về công tác đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; cập nhật các văn bản, chính sách pháp luật mới; tổ chức tọa đàm trực tuyến, thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến⁶. Một số địa phương đã thực hiện tạo tài liệu kiểm chứng bằng file điện tử thông qua ứng dụng Google drive để thực hiện lưu trữ phục vụ công tác đánh giá công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật⁸; một số địa phương thực hiện trao đổi, hướng dẫn thông tin trong nhóm zalo với sự tham gia của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu xử lý công việc và chưa theo kịp sự phát triển công nghệ thông tin. Thông tin đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương chủ yếu là văn bản, kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ; chưa lưu hồ sơ công việc do công chức thực hiện, chưa kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia để thống kê dữ liệu phục vụ đánh giá; chưa xây dựng được phần mềm/cơ sở dữ liệu đánh giá tiếp cận pháp luật. Do đó, việc lập hồ sơ đề nghị, việc đánh giá, xem xét, chấm điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật vẫn thực hiện trên hồ sơ giấy, dẫn đến việc đánh giá, kiểm chứng số liệu chưa chính xác; gây lãng phí nguồn lực, mất nhiều thời gian của cán bộ, công chức, mất không gian để lưu trữ hồ sơ...

⁶ Tỉnh Bến Tre tổ chức cuộc thi pháp luật trực tuyến tìm hiểu về tiếp cận pháp luật và nông thôn mới; tỉnh Tây Ninh tổ chức các cuộc thi trực tuyến truyền “Nông thôn mới” cho cán bộ, nhân dân trên toàn tỉnh; Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu quy định pháp luật về đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”; tỉnh Bạc Liêu tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về nông thôn mới và chuẩn tiếp cận pháp luật”.

⁸ tỉnh Lâm Đồng

6. Kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024

Qua tổng hợp số liệu báo cáo của các địa phương, năm 2024 có 9.807/10.257 đơn vị cấp xã trên cả nước đã thực hiện đánh giá, đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Trong đó, 9.506 đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt 96,9% (*xem Phụ lục I*). Số đơn vị cấp xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chủ yếu do vi phạm điều kiện công nhận theo quy định, tập trung vào các trường hợp có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính có hành vi vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; một số địa phương tổng số điểm của các tiêu chí chưa đạt từ 80 điểm trở lên. Có 450 đơn vị cấp xã không thực hiện đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính nên không bảo đảm thời gian đánh giá, công nhận chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg⁷.

7. Nguồn lực thực hiện

Năm 2024, Bộ Tư pháp được bố trí 1,1 tỷ đồng từ kinh phí ngân sách nhà nước cho triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg. Một số tỉnh, thành phố đã bố trí kinh phí riêng cho công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, điển hình như: Cà Mau, Hà Tĩnh, Lào Cai, Nghệ An, Tuyên Quang.... Hầu hết các địa phương sử dụng nguồn kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hoặc kinh phí dành cho công tác PBGDPL vào công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ở cấp huyện, cấp xã gần như chưa bố trí kinh phí cho công tác này.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số tồn tại, hạn chế

- Người dân chưa biết đến công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; cán bộ, công chức còn cho đây là nhiệm vụ của riêng ngành Tư pháp, cơ quan Tư pháp nên chưa quan tâm đến công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật trên mọi lĩnh vực.

- Việc tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số đơn vị cấp xã thực hiện chưa nghiêm túc; chưa phát huy vai trò, sự tham gia của các công chức tham mưu các lĩnh vực công tác trong theo dõi và thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về tiếp cận pháp luật.

⁷ Việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện hàng năm, tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm đánh giá.

- Việc chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu ở một số địa phương còn hình thức, chỉ tập trung vào lập hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chưa quan tâm, chú trọng đến việc thi hành pháp luật, công khai minh bạch, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật ở địa phương; việc xem xét, đánh giá dựa trên hồ sơ do cấp xã cung cấp, tài liệu kiểm chứng không đầy đủ, chưa thu thập thông tin từ thực tế. Do đó, kết quả đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa thực sự phản ánh đúng đời sống pháp lý của người dân.

- Chưa ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên toàn quốc (chưa xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật).

- Việc đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đạt mục tiêu; không phản ánh đầy đủ thực tế thụ hưởng của người dân về công tác đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của lãnh đạo chính quyền, cán bộ, công chức về nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đúng, chưa đầy đủ. Các địa phương chưa chú trọng thực hiện đúng trách nhiệm, nhiệm vụ trong thi hành pháp luật được quy định tại Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật mà chỉ tập trung vào lập hồ sơ, tiến hành đánh giá, công nhận.

- Công tác truyền thông về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa được quan tâm, chú trọng.

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản, quy định về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa được cấp tỉnh coi trọng, chưa kịp thời và quyết liệt. Tại một số địa phương, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp chưa sát sao tham mưu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, giải đáp khó khăn, vướng mắc cho cấp cơ sở. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên; vẫn còn tâm lý coi đây là nhiệm vụ của riêng ngành Tư pháp.

- Đội ngũ công chức cấp xã còn ít về số lượng, phải đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên việc tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân trong triển khai công tác tiếp cận pháp luật chưa được toàn diện, chủ yếu tham mưu lập hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật mà chưa chú ý quá trình triển khai công việc phải bảo đảm đúng quy trình, đúng nhiệm vụ được giao, đúng tiến độ.

- Nguồn lực, ngân sách nhà nước bố trí kinh phí cho cơ quan Tư pháp các cấp triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg còn

hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Nhiều địa phương chưa được bố trí kinh phí riêng. Cấp huyện, cấp xã hầu như sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên cho công tác PBGDPL hoặc lồng ghép với các hoạt động chuyên môn khác để thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Trình độ, nhận thức của một bộ phận người dân, đặc biệt là người dân ở khu vực nông thôn, miền núi, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn còn hạn chế, chưa quan tâm đến quyền được tiếp cận thông tin pháp luật, chưa quan tâm đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã nên không giám sát, không có ý kiến góp ý cho chính quyền cấp xã để ngày càng phục vụ người dân tốt hơn.

b) Nguyên nhân khách quan

- Các quy định về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg bộc lộ một số vướng mắc khi triển khai trong thực tiễn (Xem chi tiết tại Phần II Báo cáo này).

- Điều kiện kinh tế - xã hội ở các địa phương còn gặp khó khăn, ngân sách các cấp còn hạn hẹp, trong khi các nhiệm vụ phải thực hiện tương đối nhiều, do đó ngân sách bố trí bảo đảm cho việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030, nhiều địa phương đã tiến hành sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trong năm 2024, do đó, tổ chức bộ máy chưa ổn định đã ảnh hưởng đến việc triển khai công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

III. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2025

1. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tại Báo cáo số 508/BC-BTP ngày 12/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long tại Công văn số 928/VPCP-PL ngày 07/02/2025 về việc sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tiếp cận pháp luật trong bối cảnh sáp nhập đơn vị cấp tỉnh, thực hiện mô hình địa phương 02 cấp (không tổ chức cấp huyện), sáp nhập đơn vị cấp xã để bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

PHẦN II

KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

CÁC QUY ĐỊNH CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTg

Công văn số 928/VPCP-PL ngày 07/02/2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long đối với Báo cáo số 508/BC-BTP ngày 12/12/2024 của Bộ Tư pháp về sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg giao “*Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, đánh giá các quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg để có cơ sở thực hiện sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/6/2025*”. Bộ Tư pháp báo cáo kết quả rà soát, đánh giá các quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH

1. Có sự trùng lặp về mục đích đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, nội dung của tiêu chí tiếp cận pháp luật và các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chính quyền cấp xã khác

Tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg gồm 05 tiêu chí với 20 chỉ tiêu, là công cụ đo lường mức độ hoàn thành trách nhiệm được giao của chính quyền cấp xã trong tổ chức thi hành pháp luật, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở cấp cơ sở. Việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm nâng cao trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ được giao theo luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động, phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan này trong việc tổ chức thi hành pháp luật tại cơ sở; góp phần xây dựng môi trường pháp lý lành mạnh, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân. Tuy nhiên, qua rà soát, hiện nay, tại các địa phương cũng đang áp dụng các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chính quyền cấp xã với mục tiêu và nội dung tương tự. Cụ thể:

a) Tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã hằng năm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành: Việc đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường công tác quản lý nhà nước của chính quyền cấp xã; tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; đánh giá đúng thực chất hoạt động của chính quyền cấp xã trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thông qua việc đánh giá nhằm giúp các cơ quan hoạch định cơ chế, chính sách, góp phần xây dựng, củng cố chính quyền cấp xã ngày càng trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã hằng năm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành. Do đó, nội dung các tiêu chí ở mỗi địa phương không giống nhau hoàn toàn (phụ thuộc đặc điểm của từng địa

phương) nhưng về cơ bản nội dung các tiêu chí đều đánh giá tổng thể kết quả thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã trong chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng; cải cách thủ tục hành chính; thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch; tiếp công dân; xây dựng và thực hiện mối quan hệ giữa chính quyền với cấp uỷ Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, tổ chức ở cơ sở trên địa bàn.

Tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã có một số nội dung trùng lặp với tiêu chí đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, không có nội dung trái pháp luật; thực hiện tuyên truyền, PBGDPL cho cán bộ và Nhân dân, hòa giải ở cơ sở; thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

b) Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật của chính quyền cấp xã theo Thông tư số 08/2024/TT-BTP⁸ với mục đích xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Theo đó, việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật của chính quyền cấp xã được thực hiện trên các nội dung: (i) Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật (bao gồm tính kịp thời, đầy đủ, tính thống nhất, đồng bộ, tính khả thi); (ii) Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật (bao gồm tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động phổ biến pháp luật; tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn cho người làm công tác thi hành pháp luật; tính phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật; mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật); (iii) Tình hình tuân thủ pháp luật (bao gồm tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền; tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền và mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân).

Có thể thấy, tiêu chí tiếp cận pháp luật có khá nhiều chỉ tiêu trùng lặp với các nội dung xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật: Chỉ tiêu về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ tiêu về ban hành văn bản hành chính, các chỉ tiêu về PBGDPL, các chỉ tiêu về đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của cán bộ, công chức.

c) Khung tiêu chuẩn “xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP⁹. Theo đó, tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị

⁸ Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

⁹ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

định số 86/2023/NĐ-CP quy định khung tiêu chuẩn đối với tiêu chí xã, phường, thị trấn tiêu biểu bao gồm: (i) Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao; (ii) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển; (iii) Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú; (iv) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp; (v) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong đó, tại tiêu chuẩn “chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước” gồm các nội dung: Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương; xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Như vậy, tiêu chí xã, phường, thị trấn tiêu biểu vừa sử dụng kết quả của tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, vừa có các nội dung trùng lặp với nội dung tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

d) Các bộ chỉ số khác: Các bộ Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đều có các nội dung đánh giá chất lượng về công tác tiếp công dân, thực hiện thủ tục hành chính trùng lặp với các chỉ tiêu tại Tiêu chí 5 của Bộ Tiêu chí tiếp cận pháp luật.

Như vậy, có đến 04/05 tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg có sự trùng lặp về nội dung với các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chính quyền cấp xã hiện đang được áp dụng ở các địa phương (*xem Phụ lục II*). Việc áp dụng cùng lúc nhiều bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chính quyền cấp xã có nội dung trùng lặp, nhưng thời gian, cách thức tổ chức đánh giá không tương thích, không có sự kết nối dữ liệu, kế thừa kết quả đánh giá giữa các bộ tiêu chí gây ra lãng phí nguồn lực; chồng chéo về thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn; gây áp lực cho chính quyền cấp xã và các cơ quan tham gia vào quy trình đánh giá các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn.

2. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật không còn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện tại 02 cấp: cấp xã tự chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí và lập hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Hiện nay, thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, bộ máy chính quyền địa phương được tổ chức 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã; kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025); sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh còn 34 tỉnh, thành phố; tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, còn khoảng 3.321 đơn vị hành chính cấp xã trên cả nước. Việc tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Bên cạnh việc điều chỉnh địa giới hành chính, việc kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện dẫn đến cần quy định lại trình tự, thủ tục, thẩm quyền đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Thời gian đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa phù hợp

a) Tiêu chí “đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” được xác định là một trong những chỉ tiêu, tiêu chí trong các bộ tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá chính quyền cấp xã: (i) tiêu chuẩn “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; (ii) tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; (iii) tiêu chí phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh. Tuy nhiên, trên thực tế không thể sử dụng kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hằng năm để đánh giá các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn nêu trên. Cụ thể như sau:

- Theo khoản 1 Điều 5 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg: *“Việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện hằng năm, tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm đánh giá”* và thời gian thực hiện quy trình đánh giá, công nhận tiếp cận pháp luật vào đầu năm sau¹⁰, chậm nhất ngày 10/02 của năm sau liền kề năm đánh giá, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật¹¹.

- Theo khoản 1 Điều 4 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP, việc bình xét “xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành trước ngày 25/11. Như vậy, thời điểm có kết quả đánh giá, công nhận cấp xã hằng năm (trước ngày 10/02 của năm sau liền kề) muộn hơn so với thời điểm hoàn thành việc xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Việc xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao¹², phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh¹³ không quy định mốc thời

¹⁰ Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg: Chậm nhất ngày 10/01 năm sau liền kề năm đánh giá, UBND cấp xã phải gửi hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến UBND cấp huyện.

¹¹ Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

¹² Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới,

gian cụ thể. Do đó, trên thực tế có trường hợp thời điểm xét xã đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao, phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh diễn ra trước khi có kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của năm đó. Vì vậy, để khắc phục tình trạng này, Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh. Theo đó, các địa phương sử dụng kết quả đánh giá, công nhận tiếp cận pháp luật của năm trước liền kề năm xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao/đô thị văn minh. Bất cập của hướng dẫn này nảy sinh nếu thời điểm đánh giá nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh thực hiện vào cuối năm mà sử dụng kết quả của năm trước liền kề thì sẽ không phản ánh đúng thực tiễn tuân thủ, chấp hành pháp luật tại năm đó.

b) Thời gian thực hiện quy trình, thủ tục đánh giá, công nhận xã phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với cấp xã không phù hợp với thực tế, khó triển khai

Theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân cấp xã phải gửi hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 10/01 của năm liền kề sau năm đánh giá. Trong khi đó, mốc thời gian để xem xét đánh giá tính từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm đánh giá. Như vậy, chính quyền cấp xã chỉ có tối đa 10 ngày (tính cả ngày nghỉ lễ và ngày nghỉ hằng tuần) để thực hiện quy trình đánh giá (gồm tự chấm điểm, niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm) và lập hồ sơ gửi đến Ủy ban nhân dân cấp huyện. Điều này gây áp lực rất lớn cho cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân cấp xã cùng một lúc nhiều nhiệm vụ khi kết thúc năm ngân sách cũ và bước sang năm ngân sách mới (như phải xây dựng, trình kế hoạch công tác năm, quyết toán ngân sách năm cũ, trình dự toán ngân sách năm mới, các công việc về thi đua, khen thưởng...). Năm 2024, Bộ Tư pháp đã tiến hành khảo sát việc thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật của công chức Tư pháp các cấp cho thấy: Có 75% công chức Tư pháp – Hộ tịch và 53% công chức Phòng Tư pháp cấp huyện trên toàn quốc tham gia khảo sát đánh giá rằng cần nhiều hơn thời gian quy định để thực hiện các bước quy trình đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật¹⁴.

đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 01/3/2024).

¹³ Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

¹⁴ Báo cáo số 96/BC-PBGDPL ngày 08/11/2024 của Cục PBGDPL về kết quả khảo sát trực tuyến về thực trạng đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đề xuất nhu cầu xây dựng phần mềm đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Việc triển khai đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn thời gian qua còn mang tính hình thức

Qua theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg cho thấy, việc tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn mang tính hình thức. Mặc dù có trên 95% đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hằng năm nhưng không có sự khác biệt về môi trường pháp lý giữa đơn vị cấp xã đạt với đơn vị cấp xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Nguyên nhân của tình trạng này là phần lớn địa phương không đủ nguồn lực để triển khai, phần lớn cấp xã giao khoán cho công chức Tư pháp – Hộ tịch tự chấm điểm, tự đánh giá theo cảm tính, còn Ủy ban nhân dân cấp huyện giao khoán cho Phòng Tư pháp thẩm định hồ sơ tự đánh giá, cung cấp thông tin do cấp xã gửi lên, không tổ chức họp Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, không tổ chức thẩm tra cụ thể các tiêu chí.

Do đó, việc đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật không đạt được mục tiêu là tạo cơ sở pháp lý cho việc xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, đáp ứng quyền tiếp cận pháp luật của người dân; chưa phản ánh toàn diện mức độ tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở; chưa thể hiện được sự khác biệt về môi trường pháp lý tại địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và địa phương chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá các quy định pháp luật và quá trình theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Bộ Tư pháp báo cáo và đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg với những nội dung cụ thể như sau:

1. Về tiêu chí tiếp cận pháp luật, điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Điều 3 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định 05 tiêu chí (gồm 20 chỉ tiêu thành phần) bao quát quá rộng nhiều lĩnh vực, không chỉ đơn thuần là nội dung tiếp cận pháp luật. Qua rà soát hiện nay cấp xã có quá nhiều tiêu chí đánh giá như: tiêu chuẩn “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, tiêu chí xã đạt chuẩn “an toàn, an ninh trật tự”, tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính, tiêu chí xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao... và hầu hết các tiêu chí/chỉ tiêu về tiếp cận pháp luật đều được quy định tại các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chính quyền cấp xã này. Do đó, cần quy định các tiêu chí tiếp cận pháp luật theo hướng chỉ tập trung vào các tiêu chí thuộc lĩnh vực quản lý của ngành tư pháp (ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền

(tiêu chí 1); PBGDPL (tiêu chí 2); hòa giải ở cơ sở (tiêu chí 3)); bỏ các tiêu chí về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (tiêu chí 4) và tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội (tiêu chí 5). Đồng thời, tiếp tục rà soát, bỏ các chỉ tiêu mang tính định tính, không có tài liệu kiểm chứng rõ ràng; sửa đổi một số chỉ tiêu để phù hợp với bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định tại Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Sửa đổi quy định về điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật quy định tại Điều 4 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg theo hướng: cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi tất cả các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật đều ở mức độ “đạt” theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng.

2. Về thẩm quyền công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, việc công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện. Do vậy, để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và các quy định trong Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 thì cần quy định thẩm quyền công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Về thời gian, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Sửa đổi trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng: (i) Ủy ban nhân dân cấp xã tự đánh giá; (ii) Sở Tư pháp thẩm định (bỏ quy định Hội đồng đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật do các tiêu chí đã thu hẹp về các lĩnh vực phạm vi quản lý của ngành Tư pháp) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định công nhận.

- Tiếp tục quy định triển khai đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hằng năm đối với toàn bộ đơn vị cấp xã. Đồng thời, phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể về thời gian tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn theo nguyên tắc địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm nhằm tạo sự chủ động cho địa phương trong việc sử dụng kết quả đánh giá tiếp cận pháp luật để xét các tiêu chí, chỉ tiêu khác như “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, “xã đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao”, “phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh”.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 và kết quả rà soát, đánh giá các quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Bộ Tư pháp báo cáo và kính trình Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để tham mưu);
- Lưu: VT, PB&TG (Tâm).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Ngọc